TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 37/2026/HNGĐ-ST	
Ngày: 12/5/2026	
V/v Xác định con cho cha.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**: Ông Hoàng Kim Tuấn.

- **Các Hội thẩm nhân dân**:

1. Ông Nguyễn Quốc Hùng.

2. Ông Nguyễn Quang Hợp.

Thư ký phiên tòa: Ông Ma Đình Dũng -Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2026/TLST - HNGĐ ngày 06/4/2026 về việc "Xác định con cho cha". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Xóm H, xã VP, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Xóm Duyên, xã VP, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn TH, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm Đồng Gốc, xã VP, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt)*

2. Cháu Nguyễn Minh K(tên dự kiến đặt theo Giấy chứng sinh), sinh ngày 17/3/2026 *(vắng mặt).*

Đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị H (mẹ cháu Khang). *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Xóm Duyên, xã VP, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn A trình bày:**

Anh khởi kiện bà Nguyễn Thị H, địa chỉ: Xóm Duyên, xã VP, tỉnh Thái Nguyên, yêu cầu Tòa án xác định cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Kcon của chị H sinh ra ngày 17/3/2026 là con đẻ của anh.

Anh và chị Nguyễn Thị H có quan hệ với nhau khi chị H và anh Trần Văn TH đã ly thân và đang làm thủ tục ly hôn, kết quả của việc quan hệ ngày 17/3/2026 chị Nguyễn Thị H sinh ra cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Khang. Ngày 30/3/2026 chị H và anh đã đăng ký kết hôn tại UBND xã VP, tỉnh Thái Nguyên. Anh và chị H đã đến UBND xã VP, tỉnh Thái Nguyên để làm thủ tục khai sinh cho cháu Nguyễn Minh Khang, tuy nhiên không thực hiện khai sinh được, cần ý kiến của anh Trần Văn TH. Chị Nguyễn Thị H đã liên hệ với anh TH nhưng anh TH không hợp tác, không đến để anh và chị H làm thủ tục khai sinh cho cháu Khang.

Nay anh yêu cầu Tòa án xác nhận cháu dự kiến đặt tên là Nguễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2026 do chị H sinh ra là con anh. Về án phí và chi phí tố tụng anh tự nguyện chịu toàn bộ.

*** Bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:** Chị bị anh Nguyễn Văn A - Địa chỉ: Xóm H, xã VP, tỉnh Thái Nguyên khởi kiện xác định con cho cha.

Anh A khởi kiện xác định cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2026 con của chị là con đẻ của anh A.

Chị và anh Nguyễn Văn A có quan hệ với nhau khi chị và anh Trần Văn TH đã ly thân và đang làm thủ tục ly hôn, kết quả của việc quan hệ ngày 17/3/2026 chị đã sinh ra cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Khang. Ngày 30/3/2026 chị và anh A đã đăng ký kết hôn tại UBND xã VP, tỉnh Thái Nguyên. Chị và anh A đã đến UBND xã VP, tỉnh Thái Nguyên để làm thủ tục khai sinh cho cháu Nguyễn Minh Khang, tuy nhiên không thực hiện khai sinh được, cần ý kiến của anh Trần Văn TH. Chị đã liên hệ với anh TH nhưng anh TH không hợp tác, không đến để anh A và chị làm thủ tục khai sinh cho cháu Khang.

Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Khang, anh A yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2026 do chị sinh ra là con của anh A, ý kiến của chị hoàn toàn đồng ý. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn TH:** Anh Trần Văn TH đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh TH không đến Tòa

án để làm các thủ tục tố tụng theo quy định, anh có ý kiến không liên quan gì, anh và chị H đã ly hôn, cháu Nguyễn Minh Kkhông phải con đẻ của anh.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và là đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Minh Kcó mặt, bị đơn có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt. Nên căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thái Nguyên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Toà án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật; Nguyên đơn và là đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Minh Khang, bị đơn chấp hành đúng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn TH chưa chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình trong vụ án dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, cụ thể:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147; 161; 162; 227; 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn A, yêu cầu Tòa án xác định cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Kdo chị Nguyễn Thị H sinh ra là con anh.

- Xác định cháu Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2026 do chị Nguyễn Thị H sinh ra là con của anh Nguyễn Văn A.

- Về án phí và chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu toàn bộ án phí và chi phí tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân gia đình, về việc xác định con cho cha giữa anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H.

[2] Về tư cách chủ thể: Anh Nguyễn Văn A khởi kiện chị Nguyễn Thị H nên anh Nguyễn Văn A là nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H là bị đơn trong vụ án.

Anh A khởi kiện chị Nguyễn Thị H xác định cháu Nguyễn Minh Klà con anh, chị H và anh Trần Văn TH ly hôn ngày 23/02/2026 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 21/2026/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thái Nguyên. Do vậy cháu Nguyễn Minh Kvà anh Trần Văn TH là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Do cháu Nguyễn Minh Kchưa đủ 18 tuổi, nên chị H là đại diện hợp pháp của cháu Khang.

[3] Về yêu cầu xác nhận con cho cha của anh A: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn TH ly hôn ngày 23/02/2026, trong khi chị H và anh TH vẫn là vợ chồng tuy đang ly thân và làm thủ tục ly hôn thì chị H và anh A đã có quan hệ nam nữ với nhau và sinh ra cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2026 theo Giấy chứng sinh số 00848.GCS.19012.26, cấp ngày: 17/3/2026, nơi cấp: Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên.

Anh A và chị H đều xác định cháu Nguyễn Minh Klà con của anh Nguyễn Văn A. Anh Trần Văn TH xác định không liên quan gì và cháu Nguyễn Minh Kkhông phải là con đẻ của anh.

Theo Kết luận giám định số 40/KLGDADN-TTPY ngày 18/4/2026 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nguyễn Văn A và Nguyễn Minh Kcó quan hệ huyết thống cha – con.

Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào các Điều 89 và 91 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn A là cha đẻ của cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2026; Giấy chứng sinh số 00848.GCS.19012.26, cấp ngày: 17/3/2026, nơi cấp: Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên.

[4] Về án phí và chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và toàn bộ 7.640.000 đồng chi phí giám định. Tuy nhiên, nguyên đơn anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu toàn bộ án phí và chi phí tố tụng, ý kiến của anh A không vi phạm điều cấm của luật nên được chấp nhận.

[7] Xét ý kiến về việc giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên tại phiên tòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147; 161; 162; 227; 228; 271; 273 và 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn A, cụ thể:

Xác định cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2026 do chị Nguyễn Thị H sinh ra theo Giấy chứng sinh số 00848.GCS.19012.26, cấp ngày: 17/3/2026, nơi cấp: Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên là con đẻ của anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm H, xã VP, tỉnh Thái Nguyên.

2. Về án phí và chị phí tố tụng:

2.1. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn A tự nguyện nộp thay, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn A đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên lai số 0001356 ngày 06 tháng 4 năm 2026.

2.2. Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 7.640.000 đồng *(Anh A đã nộp tạm ứng và chi hết)*.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Minh Klà chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn TH có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV3 -TN;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Lưu.

Hoàng Kim Tuấn